## IV - IONIC

## 1. Khái niệm

- Ionic framework là một framework sử dụng HTML5 và Angular để xây dựng các ứng dụng moble chạy đa nền tảng.
- Ứng dụng xây dựng bằng ionic framework có thể chạy được trên web, trên android, trên ios
- Xây dựng một lần duy nhất và sau này có thể chạy trên tất cả nền tảng
- Trang chủ của ionic framework: <a href="https://ionicframework.com/">https://ionicframework.com/</a>

# 2. Cài đặt môi trường phát triển

## a. Cài đặt nodeJS:

- vào trang chủ của nodeJS, download và tiến hành cài đặt https://nodejs.org/en/



Other Downloads | Changelog | API Docs

- Kiểm tra cài đặt thành công hay chưa: **node -v** 

### b. Cài đặt ionic-cordova CLI

- Đây là công cụ hỗ trợ thực hiện tạo project, tạo page, tạo component ở trên một project ionic
- Chạy lệnh **npm install -g ionic cordova** để tiến hành cài đặt ionic và cordova

#### c. Tao project mới

- ionic start tên project loai giao diên
- có các loại giao diện là: blank, tabs, sidemenu...

## d. Khởi chạy project:

- ionic serve (-port ????)
- Kết quả hiển thị trên trình duyệt, chọn môi trường ios:

Ionic Blank
The world is your oyster.
If you get lost, the docs will be your guide.

# 3. Cấu trúc thư mục

## a. Giới thiệu cấu trúc thư mục

- Trong project vừa tạo, cũng có các thành phần tương tự như của Angular
- File src/index.html là file chính của dư án

- Mục đích của nó là thiết lập các tập lệnh, khai báo CSS, bootstrap và component root
- Toàn bộ code của dự án được viết trong thư mục ./src/

- File app.module.ts là module chạy đầu tiên của ứng dụng
  - 1. Trong file này có phần khai báo các Page, component, service...
  - 2. Khi khai báo một page thì cũng khai báo vào entryComponent
  - 3. Mång providers dùng để khai báo các service
  - 4. Bootstrap: khai báo component chạy đầu tiên
- Thư mục assets để khai báo các thành phần CSS, các hình ảnh...
- Thư muc theme chứa file variables.scss, dùng để định nghĩa các tài nguyên

## 4. Cơ chế navigation: NavController

- Ionic không sử dụng Router như trong Angular
- Sử dụng navigation để chuyển trang theo kiểu ngăn xếp (Stack of Pages)
- Ví dụ 1: chuyển trang đơn giản
  - Tạo trang mới: ionic g page users, một thư mục mới được tạo ra chứa 4 file: html, scss, module.ts và ts. Trong 1 trang gồm có các thành phần: header, content, footer
  - 2. Từ trang **home**, muốn chuyển sang trang **users**, ta làm như sau:
    - a) Trong file **home.html**, tạo một button để khi kích vào thì thực hiện hàm **goToUsers**

```
<button ion-button color="danger" (click)="goToUsers()">Danh sách người dùng/but
```

- b) Trong file home.ts,
- Import page users vào

```
import { UsersPage } from '../users/users'
```

• định nghĩa hàm **goToUsers**, để chuyển sang trang users

```
goToUsers(){
  this.navCtrl.push(UsersPage);
}
```

- c) Kết quả, ở trang home, khi nhấn vào button thì sẽ chuyển sang trang users
- Ví du 2: chuyển trang có truyền tham số
  - 1. Trong file home.ts, tạo danh sách users:

2. Để chuyển sang trang users, có truyền tham số là danh sách users, thêm thuộc tính này vào hàm **goToUsers** 

```
goToUsers(){
  this.navCtrl.push(UsersPage, this.users);
}
```

3. ở file **users.ts**, nhận giá trị này bằng hàm **ngOnInit**, như sau:

```
ngOnInit(){
  this.users = this.navParams.data;
}
```

4. ở file users.html, dùng \*ngFor để lặp danh sách users và hiển thị ra trình duyệt

```
<ng-container *ngFor="let user of users">
  <h4>{{ user.name }}{/h4}
  {{ user.age }}
```

- 5. kết quả, khi nhấn button chuyển sang trang **users** thì hiển thị danh sách users
- 6. Nếu truyền tham số là một object:

```
goToUsers(){
   this.navCtrl.push(UsersPage, { list: this.users });
}
Hoặc
goToUsers(){
   let param = { list: this.users };
   this.navCtrl.push(UsersPage, param);
}
```

7. Nhận tham số như sau:

```
ngOnInit(){
  this.users = this.navParams.get("list");
}
```

- Ví dụ 3: Tạo trang user detail, để khi kích vào từng user ở list users thì sẽ chuyển sang thông tin chi tiết của một user
  - 1. Tạo trang mới user: ionic g page user
  - 2. Tại file users.html, tạo một sự kiện, để khi kích vào thì chuyển sang trang chi tiết <a href="https://hall.click/">h4 (click)="goToUserDetail(user)" ion-button>{{ user.name }}</a>
  - 3. Tại file users.ts, định nghĩa hàm goToUserDetail để chuyển sang trang user

```
goToUserDetail(user) {
  this.navCtrl.push(UserPage, user);
}
```

4. Tại file user.ts, dùng hàm ngOnlnit để nhận dữ liệu từ Users chuyển sang

```
ngOnInit() {
    this.user = this.navParams.data;
}
```

5. Hiển thị thông tin ra ở file user.html

```
<h3>{{ user.name }}</h3>{{ user.age }}
```

- Ví dụ 4: Trở về trang trước
- Mặc định NavController tạo một button back để trở lại trang trước
- Mở rộng: trở về trang trước bằng một cách khác
  - 1. NavCtrl.pop()
  - 2. NavCtrl.popToRoot()
- Ví dụ áp dụng:
  - 1. Tại file **user.html**, tạo sự kiện để khi kích vào thì trở về trang users

```
<button ion-button (click)="goToUsers()"> Trở về trang Users</button>
```

2. Tai file user.ts, đinh nghĩa hàm goToUsers

```
goToUsers() {
  this.navCtrl.pop()
}
```

- Ví dụ 5: Trở về trang chủ
  - 1. Tại file **user.html**, tạo sự kiện để khi kích vào thì trở về trang chủ <a href="mailto:kbutton">button (click)="goToHome()"> Trở về trang chủ /button</a>
  - 2. Tại file user.ts, định nghĩa hàm goToHome

```
goToHome() {
  this.navCtrl.popToRoot();
}
```

- Chuyển trang sử dụng directive
  - 1. Tạo đối tượng thuộc trang cần chuyển => [navPush] = "đối tượng trang cần chuyền"
  - 2. Truyền tham số: [navParams]="data"
- Trở về: sử dụng directive: navPop
- Chuyển trang sử dụng **animation**: (Tham số thứ 3 của NavController.push)
  - direction: "back" hoặc "forward" (mặc định) => nếu dùng direction: "back" thì sẽ gỡ trang hiện tại ra và gắn trang mới vào
  - 2. duration: 2000 =>, thời gian chuyến trang
  - 3. easing: "ease-out"/"ease-in"

```
this.navCtrl.push(UsersPage, param, {
    direction: "back",
    duration: 2000,
    easing: "ease-in"
});
```

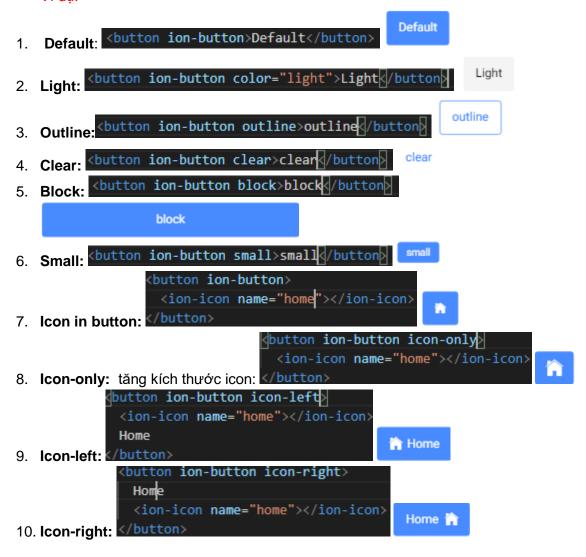
## 5. Các component thường sử dụng

Truy cập trang chủ của ionic framework để sử dụng các component: <a href="https://ionicframework.com/docs/v3/components/">https://ionicframework.com/docs/v3/components/</a>

#### a. Button

- **Button** được tạo ra bằng thẻ **button** trong html kết hợp với directive **ion-button** của ionic 3

- Thông qua button có thể bắt các sự kiện và xử lý bằng event binding, ví dụ click, double click, long click,...
- Để thay đổi màu sắc button ta sử dụng thuộc tính color, các biến chứa mã màu được lưu trữ tại theme/variables.scss. Các màu cơ bản: primary, secondary, danger, light, dark. Mặc định primary
- Thuộc tính **outline**: tạo ra button chỉ có đường viền và thiết lập màu trước khi kích và sau khi kích
- Thuộc tính clear: xóa toàn bộ màu viền và màu nền
- Thuộc tính **round**: tạo button có đường viền bọ tròn ở bốn góc
- Thuộc tính **block**: hiển thị theo 1 hàng độc lập
- Thuộc tính chỉnh kích cỡ: small, medium, large
- Ví du:



#### b. List

Dùng để hiển thị các dòng thông tin: danh bạ, danh sách nhạc, menu

- Cú pháp: ion-list
- Bên trong list có thể là một
  - 1. Ion-item
  - 2. Button
- Theo mặc định, list sẽ có đường ngăn giữa các thành phần, để bỏ đi, thêm thuộc tính no-lines
- Mỗi thành phần bùtton ion-item>Nguyễn Văn Định</button> là một nút có mũi tên bên phải ở chế độ ios
- Thông thường sử dụng các mục như này:

#### c. ActionSheet

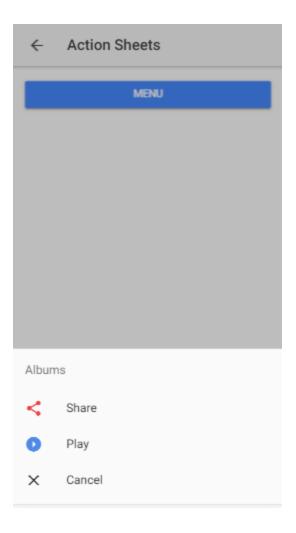
- ActionSheet là bảng thông báo trượt lên từ cạnh dưới của thiết bị và hiển thị các tùy chọn
- Các thành phần: title, button (trong button có các thành phần như text, handle, icon...), ...
- Muốn sử dụng **ActionSheet**, import vào

```
import { ActionSheetController } from 'ionic-angular';
- Khởi tạo: constructor(public actionsheetCtrl: ActionSheetController) {}
```

- Ví dụ:

```
openMenu() {
  let actionSheet = this.actionsheetCtrl.create({
    title: 'Albums',
    cssClass: 'action-sheets-basic-page',
    buttons: [
       text: 'Share',
       icon: !this.platform.is('ios') ? 'share' : null,
       handler: () => {
        console.log('Share clicked');
      },
       text: 'Play',
       icon: !this.platform.is('ios') ? 'arrow-dropright-circle' : null,
       handler: () => {
         console.log('Play clicked');
      },
       text: 'Cancel',
       icon: !this.platform.is('ios') ? 'close' : null,
       handler: () => {
        console.log('Cancel clicked');
  });
  actionSheet.present();
```

- Kết quả hiển thị ra trình duyệt:



#### d. Alert

- Alert cung cấp bảng chọn để người dùng xác nhận hoặc có nhiều tùy chọn khác nhau
- Các thành phần: Prompt Alerts, Confirmation Alerts, Radio Alerts, Checkbox Alerts
  - 1. Alert chỉ được chọn OK

```
openAlert() {
    const alert = this.alertCtrl.create({
        title: 'New Friend!',
        subTitle: 'Your friend, Obi wan Kenobi, just accepted your friend request!',
        buttons: ['OK'],
    });
    alert.present();
}

New Friend!
    Your friend, Obi wan Kenobi, just accepted your friend request!
        OK
```

2. Alert để xác nhận (Đồng ý hoặc không?)

# Use this lightsaber?

Do you agree to use this lightsaber to do good across the intergalactic galaxy?

DISAGREE AGREE

3. Alert để nhập thông tin

```
showPrompt() {
  const prompt = this.alertCtrl.create({
    title: 'Login',
    message: "Enter a name for this new album you're so keen on adding",
    inputs: [
        name: 'name',
        placeholder: 'Title'
     },
    ],
    buttons: [
        text: 'Cancel',
        handler: data => {
        console.log('Cancel clicked' + data.name);
      },
        text: 'Save',
        handler: data => {
         console.log('Saved clicked' + data.name);
  prompt.present();
```

## Login

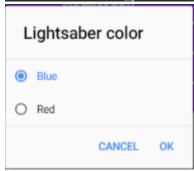
Enter a name for this new album you're so keen on adding

Title

CANCEL SAVE

4. Alert hiện các radio để chọn (chỉ được chọn 1)

```
showRadio() {
  let alert = this.alertCtrl.create();
  alert.setTitle('Lightsaber color');
  alert.addInput({
    type: 'radio',
    label: 'Blue',
    value: 'blue',
   checked: true
  });
  alert.addInput({
   type: 'radio',
   label: 'Red',
   value: 'red',
   checked: false
  });
  alert.addButton('Cancel');
  alert.addButton({
   text: 'OK',
   handler: data => {
      console.log(data);
  });
  alert.present();
```



5. Alert hiện các checkbox để chọn (0, 1 hoặc nhiều)

```
showCheckbox() {
  let alert = this.alertCtrl.create();
  alert.setTitle('Which planets have you visited?');
 alert.addInput({
   type: 'checkbox',
   label: 'Alderaan',
   value: 'value1',
   checked: true
  });
  alert.addInput({
   type: 'checkbox',
   label: 'Bespin',
   value: 'value2'
  });
  alert.addButton('Cancel');
  alert.addButton({
   text: 'Okay',
   handler: data => {
    console.log('Checkbox data:', data);
  });
  alert.present();
```

Which planets have you visited?	
Alderaan	
Bespin	
	CANCEL OKAY